

Số: BB/MNMT

Mường Tùng, ngày 20 tháng 05 năm 2025

BIÊN BẢN

Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trường mầm non Mường Tùng Năm học 2024-2025

I. Thời gian: 7h30 ngày 20/05/2025

II. Địa điểm: tại Văn phòng trường MN Mường Tùng

III. Thành phần:

Theo Quyết định số 14/QĐ-MNMT ngày 19/05/2025. Quyết định về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số Trường mầm non Mường Tùng, năm học 2024-2025.

IV. Nội dung

Thực hiện công văn số 1208/PGDĐT-TCCB ngày 11/12/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non.

Trường Mầm non Mường Tùng đã tiến hành tự đánh giá, mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non.

1. Ưu điểm

Nhà trường đã triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản hướng dẫn của các cấp, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại đơn vị có hiệu quả; đã thực hiện nâng cấp đường truyền, mạng internet, cơ sở vật chất, trang thiết bị hạ tầng CNTT.

Nhà trường đã chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ hàng ngày.

Trong quá trình quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, sử dụng hồ sơ điện tử trên hệ thống VNEDU. Hiện nay đã số hóa được hồ sơ giáo viên và định danh thông tin dữ liệu của cán bộ giáo viên và học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành đồng bộ 100% dữ liệu.

Nhà trường đã triển khai và sử dụng có hiệu quả, hữu ích các tiện ích phần mềm, công tác thu phí không dùng tiền mặt đã được triển khai tới toàn bộ cán bộ giáo viên nhân viên và phụ huynh học sinh, đồng thời đăng tải các thông tin, sự kiện hoạt động truyền thông của nhà trường qua trang Website, fanpage của nhà trường thường xuyên, hiệu quả.

100% giáo viên ứng dụng CNTT trong việc lập kế hoạch, tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. 100% giáo viên được trang bị, cấp chữ ký số, tài khoản quản lý hồ sơ điện tử.

2. Tồn tại, hạn chế

Kinh phí đầu tư mua sắm cơ sở vật chất về thiết bị hỗ trợ CNTT hiện đại của nhà trường còn hạn chế.

Trình độ tin học của một số ít nhân viên còn hạn chế nên việc thực hiện ứng dụng CNTT đôi lúc còn gặp nhiều khó khăn.

Cha mẹ học sinh chủ yếu làm nghề nông, lao động tự do vì vậy đời sống thu nhập còn thấp dẫn đến việc tiếp cận chuyển đổi số còn thấp.

3. Kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số tại nhà trường:

-Tiêu chí 1: Nhà trường có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT và CDS nhằm nâng cao chất lượng trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và quản trị cơ sở giáo dục mầm non (ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch hằng năm)

-Tiêu chí 2: Nhà trường có triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, tự chấm điểm đạt Mức độ 3,

-Tiêu chí 3: Triển khai dịch vụ trực tuyến

Dịch vụ tuyển sinh đầu cấp mầm non trực tuyến nhà trường có triển khai song chưa thực hiện được do điều kiện hạ tầng CNTT nhận thức người dân chưa đáp ứng được yêu cầu. Tự đánh giá đạt Mức độ 1

-Tiêu chí 4: Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số. Tự đánh giá đạt Mức độ 3

-Tiêu chí 5: Hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Tự đánh giá đạt Mức độ 3.

Các tiêu chí đánh giá đạt tổng điểm: 88 điểm, có danh mục bảng kết quả tự đánh giá theo bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục mầm non (kèm theo)

Kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số: Mức đáp ứng tốt các yêu cầu cơ bản và một số yêu cầu nâng cao về triển khai chuyển đổi số trên đã được tất cả thành viên của hội đồng tự đánh giá nhất trí.

Biên bản họp kết thúc vào hồi 9 h30 cùng ngày./.

THƯ KÝ

HIỆU TRƯỞNG



Cà Thị Oai

Lò Thị Phụng

UBND HUYỆN MƯỜNG CHÀ
TRƯỜNG MN MƯỜNG TÙNG

**BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ THEO BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ
CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON**

(Kèm theo Báo cáo số /BB-MNMT ngày 20 tháng 05 năm 2025 của Trường MN Mường Tùng)

TT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự chấm	Mức độ	Minh chứng
1.	Ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT và CDS nhằm nâng cao chất lượng trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và quản trị cơ sở giáo dục mầm non (ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch hằng năm)					- Kế hoạch số 494 /KH-MNMT ngày 16/09/2024. Kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2024-2025 - KH số 29 /KH-MNMT ngày 30/09/2024 về kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số và đề án 06 năm học 2024-2025 - QĐ số 26/QĐ- MNMT ngày 20/09/2024 về việc thành lập ban CNTT truyền thông chuyển đổi số năm học 2024-2025

TT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự chấm	Mức độ	Minh chứng
2.	Triển khai ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ: Nếu có, cung cấp thông tin (tên phần mềm, tự xây dựng/ mua/ thuê/ miễn phí) và có triển khai các nội dung sau:	60			Mức độ 3: trên 45 điểm	https:// csdl.moet.gov.vn (Phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; quản lý thông tin trẻ em; quản lý thông tin y tế trường học; quản lý cán bộ viên chức, nhân viên.) https://vnedu.vn Phần mềm quản lý giáo dục: quản lý thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em; Hồ sơ giáo dục, tuyển sinh, kiểm định chất lượng... https://dienbien.vnerv.vn Phần mềm quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên https://temis.csdl.edu.vn Phần mềm quản lý thông tin giáo viên và CBQLCSGD, đánh giá chuẩn HT, chuẩn nghề nghiệp giáo viên https://pcgd.moet.gov.vn Phần mềm quản lý phổ cập giáo dục xóa mù chữ
	- Quản lý thông tin trẻ em. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin của Ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		05 điểm	05 điểm		
	- Quản lý thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin theo dõi sức khỏe trẻ em của Ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		05 điểm	05 điểm		
	- Quản lý thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của Ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		05 điểm	05 điểm		
	- Quản lý thông tin y tế trường học. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin y tế trường học của Ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		05 điểm	05 điểm		

TT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự chấm	Mức độ	Minh chứng
	- Quản lý thông tin phổ cập giáo dục. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin phổ cập giáo dục của Ngành Giáo dục, tối đa 05 điểm; không triển khai: 0 điểm)		05 điểm	05 điểm		Phần mềm Misa: quản lý tài chính, tài sản công
	- Quản lý thông tin tài sản, tài chính. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin tài sản, tài chính của Ngành Giáo dục, tối đa 03 điểm; không triển khai: 0 điểm)		03 điểm	03 điểm		https://hscvpgdmc.dienbien.gov.vn Phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc tỉnh Điện Biên.
	- Quản lý văn bản điện tử. (Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu về thông tin phổ cập giáo dục của Ngành Giáo dục, tối đa 03 điểm; không triển khai: 0 điểm)		03 điểm	03 điểm		https://mnmuongtung.muongcha.edu.vn Trang website, fanpage của nhà trường thường xuyên đăng bài về tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ; tuyên truyền phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng về kiến thức chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, phòng bệnh cho trẻ.
	- Tiện ích tính toán khẩu phần ăn, hàm lượng dinh dưỡng, thực đơn hàng ngày theo chế độ dinh dưỡng cần thiết và phù hợp với sự phát triển của trẻ. (Cách đánh giá: Có triển khai, có thông báo đến cha mẹ trẻ thường xuyên và đáp ứng yêu cầu theo quy định, tối đa: 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)		07 điểm	05 điểm		
	- Chức năng tổ chức hoạt động giáo dục trẻ (Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng)		07 điểm	07 điểm		

TT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự chấm	Mức độ	Minh chứng
	<i>dụng (theo tuần/tháng/quý) đáp ứng các yêu cầu của Ngành Giáo dục, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>					
	- Chức năng phối hợp, tham gia của cha mẹ trẻ vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo kế hoạch giáo dục của nhà trường. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần/tháng/quý) đáp ứng các yêu cầu của Ngành Giáo dục, tối đa 07 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		07 điểm	07 điểm		
	- Chức năng tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ và cộng đồng. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và tần suất sử dụng (theo tuần/tháng/quý) đáp ứng các yêu cầu của Ngành Giáo dục, tối đa 2,5 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		2,5 điểm	1,5 điểm		
	- Kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục (do Bộ GDĐT quản lý) <i>(Cách đánh giá: Kết nối (API) và trao đổi đầy đủ dữ liệu với cơ sở dữ liệu Ngành Giáo dục, tối đa: 5,5 điểm; thiếu kết nối cho một nội dung triển khai, trừ 0,5 điểm; không có kết nối: 0 điểm)</i>		5,5 điểm	5,5 điểm		
	- Ban hành quy chế quản lý, vận hành, khai thác sử dụng ứng dụng quản trị, nuôi dưỡng, chăm					- QĐ số 27/QĐ-MNMT ngày 20/09/2024 quyết định ban hành qui

TT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự chấm	Mức độ	Minh chứng
	sóc, giáo dục trẻ.					chế quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử trường MN Mường Tù.
3.	Triển khai dịch vụ trực tuyến: - Dịch vụ tuyển sinh đầu cấp mầm non trực tuyến. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>	12	04 điểm	2 điểm	Mức độ 1:	-KH số 47/KH-MNMT ngày 03/07/2024. Kế hoạch tuyển sinh mầm non năm học 2024-2025 - QĐ số 25/QĐ-MNMT ngày 15/07/2024 Quyết định về việc thành lập hội đồng tuyển sinh năm học 2024-2025
	- Dịch vụ kết nối giữa gia đình và cơ sở giáo dục qua ứng dụng web, thiết bị thông minh/mạng xã hội/OTT (Over The Top) gồm tối thiểu các chức năng: Thông tin thông báo, điểm danh, xin nghỉ học, phản hồi, đánh giá. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai đầy đủ tối thiểu các chức năng trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		04 điểm	0 điểm		
	- Dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt. <i>(Cách đánh giá: Có triển khai và đáp ứng các yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục cấp trên, tối đa 04 điểm; không triển khai: 0 điểm)</i>		04 điểm	03 điểm		

TT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự chấm	Mức độ	Minh chứng
4.	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giáo viên sử dụng được ứng dụng, khai thác học liệu hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. <i>(Cách đánh giá: Tỷ lệ >80%: 10 điểm; tỉ lệ từ trên 60%-80%: 7,5 điểm; tỉ lệ từ trên 40%-60%: 05 điểm; tỉ lệ từ trên 10 - 40%: 2,5 điểm; tỉ lệ dưới 10%: 0 điểm)</i>	20	10 điểm	10 điểm	Mức độ 3	-Báo cáo kết quả ứng dụng CNTT và chuyển đổi số'
	- Tỷ lệ giáo viên hằng năm được tập huấn, bồi dưỡng (gồm cả bồi dưỡng cấp chứng chỉ, giấy chứng nhận) nâng cao năng lực chuyên môn thông qua nền tảng số. <i>(Cách đánh giá: Tỷ lệ >80%: 10 điểm; tỉ lệ từ trên 60%-80%: 7,5 điểm; tỉ lệ từ trên 40%-60%: 05 điểm; tỉ lệ từ trên 10% - 40%: 2,5 điểm; tỉ lệ dưới 10%: 0 điểm)</i>		10 điểm	10 điểm		-DS/ giấy chứng nhận của cán bộ giáo viên tham gia tập huấn chương trình quốc gia chuyển đổi số (chuyển đổi số trong giáo dục và xây dựng bài giảng điện tử E-Learning)
5	Hạ tầng, thiết bị phục vụ quản trị, hỗ trợ hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:				Mức độ 3	Tỉ lệ % được tính trên tổng số phòng học 16/30 phòng = 53,3%

TT	Tiêu chí	Điểm tổng tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự chấm	Mức độ	Minh chứng
	- Tỷ lệ phòng học có thiết bị (như: thiết bị trình chiếu, tivi, máy tính, thiết bị nghe, nhìn, thiết bị phụ trợ khác) hỗ trợ triển khai các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và được kết nối Internet. <i>(Cách đánh giá: Tỷ lệ >50%: 04 điểm; tỷ lệ từ trên 30%-50%: 03 điểm; tỷ lệ từ trên 10%-30%: 02 điểm; tỷ lệ từ trên 05% - 10%: 01 điểm; tỷ lệ <05%: 0 điểm)</i>	08	4 điểm	4 điểm		
	- Máy tính kết nối Internet phục vụ công tác văn phòng, chuyên môn của cơ sở giáo dục mầm non <i>(Cách đánh giá: Có máy tính kết nối Internet phục vụ công tác văn phòng và các tổ chuyên môn: Tối đa 04 điểm; có máy tính phục vụ công tác văn phòng: 02 điểm; không có máy: 0 điểm)</i>		4 điểm	4 điểm		Báo cáo CNTT về số lượng máy tính có kết nối internet, việc triển khai văn bản trên môi trường mạng (HSCV)
	Tổng điểm tối đa	100		88		